

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU  
Số 07/2021/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Bạc Liêu, ngày 01 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị**  
**di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Di sản Văn hóa năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa năm 2009;*

*Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản Văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa;*

*Căn cứ Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ Quy định về quản lý và tổ chức lễ hội;*

*Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14/7/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch tỉnh Bạc Liêu tại Tờ trình số 45/TTr-SVHTTTDL ngày 25 tháng 01 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm phối hợp với cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nội dung Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 3 năm 2021. Chỉ thị số 03/2006/CT-UBND ngày 04/7/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân

dân tỉnh Bạc Liêu về việc tăng cường bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, bia kỷ niệm và nhà bia ghi danh liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; các tổ chức và cá nhân có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy và HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT (Q - 12)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Cao Xuân Thu Vân**

**QUY ĐỊNH**

**Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa  
trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 5 năm 2021  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)*

**Chương I  
CÁC QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:**

Quy định này quy định các hoạt động về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích bao gồm những di tích đã được xếp hạng và những công trình kiến trúc có giá trị được đưa vào danh mục kiểm kê di tích.

**2. Đối tượng áp dụng:**

Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

**Điều 2. Nguyên tắc chung**

1. Hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa phải bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa ngành, cấp trong lĩnh vực quản lý theo ngành, lĩnh vực và theo địa bàn.

**Chương II**

**QUẢN LÝ DI TÍCH**

**Điều 3. Cấp độ di tích**

1. Di tích quốc gia đặc biệt là di tích có giá trị đặc biệt tiêu biểu của quốc gia.

2. Di tích quốc gia là di tích có giá trị tiêu biểu của quốc gia.

3. Di tích cấp tỉnh là di tích có giá trị tiêu biểu của địa phương.

4. Di tích trong danh mục kiểm kê bảo vệ là những công trình kiến trúc có giá trị đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

**Điều 4. Cơ quan quản lý di tích**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu thực hiện quản lý nhà nước đối với toàn bộ di tích trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh.

2. Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn toàn tỉnh Bạc Liêu. Trực tiếp quản lý, khai thác, bảo vệ và phát huy giá trị những di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia trên địa bàn tỉnh khi di tích đó chưa có chủ sở hữu và các di tích khác do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước về di tích trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

5. Các di tích đã được xếp hạng, các công trình trong danh mục kiểm kê di tích (đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và công bố) do tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc được giao quản lý, sử dụng có trách nhiệm bảo vệ, phát huy giá trị di tích; đồng thời, chịu sự quản lý toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với di tích cấp quốc gia đặc biệt, di tích cấp quốc gia; Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với di tích cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã đối với các công trình, địa điểm nằm trong danh mục kiểm kê di tích; sự quản lý, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch**

1. Là cơ quan đầu mối, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác quản lý di tích thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; đề án, dự án, chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về các hoạt động thuộc lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di tích thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình về di tích sau khi được phê duyệt.

4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc quản lý, bảo vệ và sử dụng các di tích trên toàn tỉnh; giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về di tích; khen thưởng và xử lý vi phạm về di tích theo quy định.

5. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức đón bằng xếp hạng; xây dựng nội quy, nội dung bảng giới thiệu giá trị di tích; chuyên môn, nghiệp vụ đối với các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích; tu sửa cấp thiết di tích và các dự án tu bổ di tích thuộc cấp huyện quản lý sau khi được phê duyệt.

6. Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật liên quan về di tích, theo quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước và các quy định, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

## **Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Tổ chức quản lý nhà nước đối với di tích được phân cấp quản lý, đảm bảo đúng quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

2. Phối hợp Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch và các cơ quan chức năng chỉ đạo, thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trong phạm vi quản lý theo thẩm quyền.

3. Đầu tư kinh phí và bố trí kinh phí đối ứng cùng ngân sách tỉnh, kinh phí từ các khoản thu hợp pháp trong hoạt động sử dụng và phát huy giá trị di tích, nguồn xã hội hóa để thực hiện việc tu bổ, tôn tạo, duy tu, bảo dưỡng, chống xuống cấp, tu sửa cấp thiết di tích.

4. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện:

a) Thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn.

b) Phối hợp các phòng chức năng của Ủy ban nhân dân cấp huyện, tham mưu thực hiện thủ tục trình xin chủ trương, lập, thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ di tích thuộc phạm vi quản lý; giám sát theo chuyên ngành quản lý đối với các dự án tu bổ di tích; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

c) Chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích cấp tỉnh trình Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch thẩm định.

5. Căn cứ điều kiện, khả năng cụ thể của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện phân công Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý từng lĩnh vực và nội dung công việc quản lý di tích trên địa bàn.

## **Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Tổ chức quản lý, gìn giữ, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Tiếp nhận khai báo về di tích, đề xuất việc xếp hạng di tích lên cơ quan có thẩm quyền.

3. Tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến di tích theo thẩm quyền; ngăn ngừa và xử lý các hành vi vi phạm; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện khi phát hiện di tích xuống cấp hoặc bị xâm hại.

4. Tuyên truyền nâng cao ý thức của nhân dân địa phương trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

5. Phối hợp các cấp trong công tác quản lý, bảo vệ di tích và thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan tới di tích.

## **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức được giao quyền sử dụng di tích, cá nhân là chủ sở hữu di tích**

1. Sử dụng hoặc sở hữu hợp pháp di tích, ngăn chặn hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngăn chặn, xử lý kịp thời những hành vi phá hoại, chiếm đoạt, sử dụng trái phép di tích và những di vật, hiện vật thuộc di tích.

2. Thực hiện các biện pháp bảo vệ và phát huy giá trị di tích. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham quan, học tập và nghiên cứu tại di tích.

3. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức sự nghiệp quản lý di tích, Ban Quản lý di tích, Tổ Bảo vệ di tích**

a) Trực tiếp quản lý, bảo vệ, gìn giữ và phát huy giá trị di tích.

b) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời những hành vi xâm hại di tích.

c) Thông báo kịp thời cho chủ sở hữu hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền nơi gần nhất khi di tích và những di vật, hiện vật thuộc di tích bị xâm hại, có nguy cơ bị hủy hoại hoặc bị mất.

d) Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân đến tham quan, nghiên cứu tại di tích.

đ) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 10. Kinh phí bảo vệ và phát huy giá trị di tích**

1. Kinh phí bảo vệ và phát huy giá trị di tích được hình thành từ nguồn: Ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh đầu tư kinh phí cho công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Quản lý di tích hoặc đơn vị, cá nhân được giao trách nhiệm quản lý di tích có trách nhiệm theo dõi quản lý các nguồn thu, chi phục vụ hoạt động bảo vệ, đầu tư cho tu bổ và phát huy giá trị di tích đảm bảo công khai, minh bạch. Đồng thời, tăng cường vận động các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp kinh phí phục vụ tu bổ, bảo vệ và phát huy giá trị di tích thuộc thẩm quyền quản lý.

### **Chương III**

## **QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH**

**Điều 11. Kiểm kê và xếp hạng di tích**

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện tiến hành kiểm kê, rà soát các công trình, di tích trên địa bàn để đưa vào danh mục kiểm kê di tích; đồng thời, cân đối nguồn kinh phí hàng năm, lựa chọn, đăng ký danh sách để xây dựng hồ sơ khoa học xếp hạng di tích.

2. Căn cứ đề nghị của UBND cấp huyện, Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt, công bố hoặc sửa đổi, bổ sung danh mục kiểm kê di tích của tỉnh và danh sách di tích đăng ký lập hồ sơ khoa học để trình cơ quan có thẩm quyền xếp hạng theo quy định.

3. Xây dựng hồ sơ khoa học xếp hạng di tích:

a) Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch chủ trì việc lập hồ sơ khoa học di tích, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi di tích tọa lạc thực hiện nhiệm vụ xây dựng hồ sơ khoa học di tích.

b) Giám đốc Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích thông qua Hội đồng khoa học xét duyệt xếp hạng di tích trước khi trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét xếp hạng, đề nghị xếp hạng di tích theo thẩm quyền.

c) Hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về di sản văn hóa, cụ thể tại Điều 13 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ và Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14/7/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

d) Kinh phí thực hiện lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích

Đối với hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích cấp tỉnh: Căn cứ danh mục các công trình có dấu hiệu di tích được UBND tỉnh phê duyệt và công bố, UBND cấp huyện xem xét lựa chọn để tiến hành lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích và dự toán kinh phí hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích cấp quốc gia và quốc gia đặc biệt: Giao Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch lập dự toán hàng năm trình UBND tỉnh phê duyệt.

## **Điều 12. Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích**

1. Nguyên tắc bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích:

a) Việc bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh phải được thẩm định và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

b) Chỉ tiến hành bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích trong trường hợp cần thiết và phải lập hồ sơ thiết kế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt (*trừ trường hợp sửa chữa nhỏ không làm ảnh hưởng đến yếu tố gốc cấu thành di tích*);

c) Tổ chức, cá nhân tư vấn lập hồ sơ thiết kế, thi công, giám sát và quản lý dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích phải có đủ điều kiện về năng lực, chuyên môn kỹ thuật theo quy định của pháp luật;

d) Bảo đảm tính nguyên gốc, tính chân xác, tính toàn vẹn và sự bền vững của di tích;

đ) Ưu tiên cho các hoạt động bảo quản, gia cố di tích trước khi áp dụng những biện pháp kỹ thuật tu bổ và phục hồi khác;

e) Bảo đảm an toàn cho bản thân công trình và khách tham quan.

2. Việc bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích phải do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện hành nghề về bảo quản, tu bổ di tích thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

a) Điều kiện về năng lực và điều kiện hành nghề về bảo quản, tu bổ di tích của tổ chức, cá nhân được quy định Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 25/12/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và

hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Trình tự, thủ tục hồ sơ thực hiện công tác bảo quản, tu bổ di tích theo quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

### 3. Trường hợp tu sửa cấp thiết di tích, đối tượng kiểm kê di tích:

Tu sửa cấp thiết di tích, đối tượng kiểm kê di tích là hoạt động sửa chữa mà không phải tháo rời toàn bộ cấu kiện, thành phần kiến trúc hoặc chống đỡ, gia cố, gia cường tạm thời để ngăn chặn di tích, đối tượng kiểm kê di tích khỏi bị sập đổ, hủy hoại.

Trình tự, thủ tục tu sửa cấp thiết di tích được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

4. Thẩm quyền lập, thẩm định và phê duyệt dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích thực hiện theo quy định tại Chương III, Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018.

### 5. Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ:

a) Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức các hình thức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý di tích trên địa bàn tỉnh;

b) Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức các hình thức đào tạo, bồi dưỡng và hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ cơ sở và những người trực tiếp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

## **Điều 13. Hoạt động bảo vệ di tích**

1. Di tích đã được xếp hạng (*kể cả các di vật, hiện vật thuộc di tích*) và di tích trong danh mục kiểm kê bảo vệ phải được bảo vệ nguyên trạng.

2. Các di tích đã được xếp hạng phải được cắm mốc giới theo bản đồ khoanh vùng bảo vệ và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; có Bảng Nội quy quản lý và bảo vệ di tích; Bảng trích giới thiệu nội dung di tích.

a) Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cắm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích;

b) Việc cắm mốc giới di tích phải tuân thủ đúng nguyên tắc xác định phạm vi và cắm mốc giới các khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích quy định tại Điều 14 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết

thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa và các quy định khác có liên quan;

c) Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất xác định ranh giới đất có di tích và lập bản đồ khoanh vùng bảo vệ di tích; chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức quản lý, sử dụng đất có di tích đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với đất có di tích theo quy định;

d) Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Bảng Nội quy quản lý và bảo vệ di tích; Bảng trích giới thiệu di tích.

3. Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức khảo sát, lập Quy hoạch khảo cổ và điều chỉnh Quy hoạch khảo cổ trên địa bàn tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt.

4. Các tổ chức, cá nhân được giao quản lý, sử dụng, khai thác di tích trước khi tiếp nhận các hiện vật (*trừ tiền công đức*) như tượng thờ, lư hương, câu đối... để bài trí, thờ tự tại di tích phải được sự đồng ý bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch.

5. Khi thẩm định dự án cải tạo, xây dựng công trình nằm ngoài các khu vực bảo vệ của di tích mà có khả năng ảnh hưởng xấu đến di tích, phải có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Giám đốc Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch đối với di tích cấp tỉnh, của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích quốc gia và di tích quốc gia đặc biệt.

6. Việc cấp phép thăm dò, khai thác tài nguyên, khoáng sản trong lòng đất hoặc dưới nước tại các di tích khảo cổ có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học cho các tổ chức, cá nhân chỉ được thực hiện sau khi Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch tổ chức khảo sát, thăm dò khảo cổ và có ý kiến chính thức bằng văn bản với Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Ưu tiên đầu tư bảo quản, tu bổ và phục hồi các di tích đã được xếp hạng có tiềm năng phát triển du lịch và đóng vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa tinh thần của người dân địa phương.

#### **Điều 14. Các hoạt động khai thác, phát huy giá trị di tích**

1. Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá giá trị các di tích trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức để thu hút khách du lịch đến tham quan, nghiên cứu.

2. Tổ chức, cá nhân khi tổ chức hoặc tham gia lễ hội được tổ chức tại di tích phải thực hiện nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ Quy định về quản lý và tổ chức lễ hội.

3. Tổ chức, cá nhân khi tổ chức hoặc tham gia các hoạt động và sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo tại di tích phải thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ hướng dẫn việc thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo.

4. Các hoạt động dịch vụ tại di tích phải được đưa ra ngoài khuôn viên di tích; cá nhân, tổ chức chỉ được mở các hoạt động dịch vụ sau khi có sự đồng ý bằng văn bản của chính quyền địa phương và đơn vị quản lý di tích.

5. Thực hiện nếp sống văn hóa, giữ gìn vệ sinh môi trường, tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp tại di tích.

6. Đối với các di tích là cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo phải tuân thủ các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định khác có liên quan.

7. Khuyến khích thực hiện xã hội hóa trong các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

8. Hoạt động nghiên cứu khoa học:

Các tổ chức, cá nhân Việt Nam; các tổ chức, cá nhân nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài có nhu cầu nghiên cứu khoa học tại các di tích trên địa bàn tỉnh phải chấp hành đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 15. Trách nhiệm thi hành**

1. Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Tổ chức phổ biến Quy định này; định kỳ 03 (ba) năm sơ kết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

b) Phân công cụ thể trách nhiệm tổ chức thực hiện cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các nội dung tại Quy định này; xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích được giao quản lý.

c) Định kỳ hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp kết quả thực hiện Quy định này gửi Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch trước ngày 10 tháng 12.

2. Các cơ quan, đơn vị tham gia quản lý di tích có trách nhiệm kiện toàn bộ máy, bố trí nhân sự, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện chế độ báo cáo, thông tin thường xuyên, kịp thời với cơ quan quản lý nhà nước cấp trên; chủ động phối hợp các Sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh và các Sở, ngành chức năng có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phối hợp Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du

lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn đảm bảo đúng quy định pháp luật

4. Trường hợp có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Cao Xuân Thu Vân**